

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Quyết định: số 986/QĐ-UBND ngày 17/3/2015 và số 3252/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3252/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng các khu tái định cư để di dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020;

Xét hồ sơ kèm theo Tờ trình số 175/TTr-SNN&PTNT ngày 01/6/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 96/TTr-SXD ngày 21/7/2021 (kèm theo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình tại Công văn số 1038/SXD-QLHT ngày 21/7/2021).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Xây dựng các khu tái định cư để di dời dân các vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016-2020; với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Nội dung điều chỉnh, bổ sung

1.1. Điều chỉnh quy mô đầu tư

- Cắt giảm không đầu tư Khu tái định cư thôn Tà Vàng, xã A Tiêng, huyện Tây Giang và Khu tái định cư thôn 4, xã Trà Giáp (giai đoạn 2), huyện Bắc Trà My.

- Quy mô đầu tư dự án còn lại 07 khu tái định cư, gồm:

+ Khu tái định cư thôn A Chôm 2, xã Cà Dăng, huyện Đông Giang;

+ Khu tái định cư thôn A Xanh 1,2, xã Za Hung, huyện Đông Giang;

+ Khu tái định cư Ấp Trung, xã Đại Minh, huyện Đại Lộc;

+ Khu tái định cư thôn Đông Hà, Phước Thắng, xã Cẩm Kim, thành phố Hội An;

+ Khu tái định cư thôn Trà Đông, Đông Bình, xã Duy Vinh, huyện Duy Xuyên;

+ Khu tái định cư thôn 3, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My;

+ Khu tái định cư thôn 4, xã Trà Giáp, huyện Bắc Trà My.

1.2. Điều chỉnh, bổ sung giải pháp thiết kế một số khu tái định cư

a) Khu tái định cư thôn A Chôm 2, xã Cà Dăng, huyện Đông Giang

- Bổ sung nhà vệ sinh: diện tích 24,0m². Kết cấu: móng BT M150 đá 2x4; dầm móng, lanh tô, giằng tường BT M200 đá 1x2. Tường xây gạch ống không nung kích thước (8x8x19)cm; trát tường vữa XM M75 dày 1,5cm. Tường sơn vôi, bên trong ốp tường bằng gạch men cao 1,2m. Nền lát gạch ceramic nhám 25x25. Mái lợp tôn mạ màu dày 0,42cm; xà gồ thép hộp mạ kẽm 100x50 dày 1,5mm;

- Bổ sung sân bê tông trường học: diện tích 190m². Kết cấu: bê tông M200 đá 1x2 dày 10cm trên lớp đệm cát dày 3cm;

- Bổ sung hàng rào phía sau nhà lớp học và một số vị trí có mái dốc đứng;

- Bổ sung trụ vòi cấp nước, ống thoát nước thải, cho từng hộ gia đình.

b) Khu tái định cư thôn 3, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My

- Bổ sung nhà vệ sinh: diện tích 18m². Móng BT M150 đá 2x4; dầm móng, lanh tô, giằng tường BT M200 đá 1x2. Tường xây gạch ống không nung kích thước (8x8x19)cm; trát tường vữa XM M75 dày 1,5cm. Tường sơn vôi, bên trong ốp tường bằng gạch men cao 1,2m. Nền lát gạch ceramic nhám 25x25. Mái lợp tôn mạ màu dày 0,42cm; xà gồ thép hộp mạ kẽm 100x50 dày 1,5mm. Cấp điện, nước theo quy định;

- Bổ sung sân bê tông trường học: diện tích 243m². Kết cấu BT M200 đá 1x2 dày 10cm trên lớp đệm cát dày 3cm;

- Điều chỉnh, bổ sung gia cố mái taluy và kè rọ đá đoạn từ cọc 1B đi cọc N3, cọc N2 đến cọc 11’;

c) Khu tái định cư thôn 4, xã Trà Giáp, huyện Bắc Trà My

- Điều chỉnh vị trí xây dựng bể lọc - bể chứa;

- Bổ sung khối lượng san nền; gia cố mái taluy; phá đá lòng sông khu vực xây cống tràn.

d) Khu tái định cư thôn Đông Hà, Phước Thắng, xã Cẩm Kim, thành phố Hội An:

- Hệ thống điện: bổ sung 01 trạm biến áp 250kVA, đường dây trung, hạ thế để đấu nối vào hệ thống điện chung;

- Điều chỉnh mở rộng diện tích nút N1 để khớp nối với đường giao thông hiện trạng;

- Điều chỉnh, bổ sung khối lượng thi công các hạng mục theo thực tế thi công: giảm khối lượng vỉa hè, tăng khối lượng nút giao thông; bổ sung mái taluy, ống cấp nước, thoát nước...

2. Tổ chức tư vấn lập điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Xây dựng Quảng Nam.

3. Địa điểm xây dựng: tại các huyện, thành phố: Đông Giang, Đại Lộc, Hội An, Duy Xuyên, Nam Trà My, Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

4. Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh, bổ sung: 73.893.580.000 đồng (*Bảy mươi ba tỷ, tám trăm chín mươi ba triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng*); trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	55.489.029.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	756.248.000	đồng;
- Chi phí tư vấn xây dựng	:	3.873.285.000	đồng;
- Chi phí khác	:	3.055.042.000	đồng;
- Chi phí BT, GPMB	:	4.002.378.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	6.717.598.000	đồng.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2016-2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác tại các Quyết định: số 986/QĐ-UBND ngày 17/3/2015 và số 3252/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của UBND tỉnh không thuộc phạm vi điều chỉnh, bổ sung của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố: Hội An, Đại Lộc, Đông Giang, Duy Xuyên, Nam Trà My, Bắc Trà My và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KTN_(Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu